

Bản án số: 97/2026/HS-ST

Ngày: 16 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC A - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lưu Minh Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đinh Quốc Vương và bà Bùi Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: bà Tăng Thị Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực A - Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực A - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Trần Quang Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực A - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Th Th**, sinh ngày 05/12/1994, tại thành phố H; nơi thường trú: tổ 4, khu phố C, phường Ô, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V H và bà Hoàng T H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa có; bị cáo đầu thú ngày 03/02/2026; bị tạm giữ ngày 03/02/2026, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: anh Phạm M T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Th Th quen biết Phạm M T do nhà ở gần nhau và biết Phạm M T sử dụng ma túy “đá”. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 01/02/2026, Th sử dụng điện thoại nhắn tin qua ứng dụng Zalo từ số thuê bao 0389.478.094 của Th đến số thuê bao 0879.871.060 của Phạm M T, rủ Phạm M T đến nhà Th sử dụng ma túy, T đồng ý và thống nhất sáng ngày 02/02/2026, T đến nhà Tùng. Sau khi hẹn T, Th lấy túi ma túy đã mua trước đó, cho một phần vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy, tự sử dụng trước một mình. Số ma túy còn lại, Th đổ vào trong bầu thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy để lại cho T sử dụng. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 02/02/2026, T đến, Th đưa lên phòng ngủ tầng 2, Th lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong có ma túy, sử dụng bật lửa hơi nóng ma túy trong bầu thủy tinh để tạo khói rồi đưa cho T sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, T đi về nhà. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 02/02/2026, Công an phường M triển khai thực hiện kế hoạch số 680 ngày 29/12/2025

của Công an phường M, tiến hành test nhanh chất ma túy đối với công nhân làm việc tại khai trường Công ty V thuộc tổ 4, khu M, phường D, tỉnh Quảng Ninh phát hiện T dương tính với ma túy Methamphetamine, T khai được Th cho sử dụng ma túy “đá” ngày 02/02/2026 và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, vỏ màu vàng, lắp sim 0879.871.060.

Ngày 03/02/2026, Th biết T bị Công an phát hiện sử dụng ma túy nên Th đến Công an phường M đầu thú và khai nhận hành vi tổ chức cho T sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ của Th: 01 điện thoại iPhone, vỏ màu đen, gắn sim số 0389.478.094; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 vỏ hộp bằng nhựa hình trụ có nắp đậy, kích thước dài 06cm, đường kính hai đầu 2,9cm, trên thân có quần băng dính đen, nắp hộp nhựa có đục hai lỗ gắn ống hút bằng nhựa, một lỗ gắn ống thủy tinh uốn cong có bầu, bên trong bầu bám dính chất dạng vết và 01 bật lửa vỏ bằng nhựa dạng khò.

Tại Kết luận giám định số 334/KL-KTHS ngày 08/02/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất dạng vết trong ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn thu của Nguyễn Th Th là ma túy loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng. Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Th Th và Phạm M T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Th Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, thừa nhận Bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng với hành vi của bị cáo đã thực hiện. Ngoài ra, bị cáo Th còn khai sử dụng ma túy “đá” từ năm 2020 đến nay. Nguồn gốc số ma túy ngày 01/02/2026, bị cáo Th đến khu vực nhà nghỉ Đ, thuộc phường Ô, tỉnh Quảng Ninh mua 01 tuý ma túy “đá” với giá 1.000.000 đồng của một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ, để bị cáo Th sử dụng và cho T sử dụng ngày 02/02/2026. Bị cáo thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng anh Phạm M T có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện ngày 01/02/2026, T nhắn tin hỏi anh có sử dụng ma túy đá không, anh nhắn tin trả lời đồng ý. Đến khoảng 07 giờ 10 phút ngày 02/02/2026, Th hẹn anh đến nhà Th, khi đến nơi, Th dẫn anh lên phòng ngủ ở tầng hai và anh thấy Th để bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá trên mặt kệ tủ cạnh giường ngủ, bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa không nhãn mác, trên nắp chai nhựa có đục 02 lỗ, một đầu lỗ gắn với ống hút bằng nhựa màu trắng, 01 đầu lỗ gắn với 01 ống thủy tinh được uốn cong có bầu, trong bầu đã có sẵn chất tinh thể màu trắng là ma túy đá. Sau đó, Th dùng bật lửa châm vào bầu thủy tinh và mời anh hút một vài hơi, hút ma túy xong, anh và Th ngồi chơi điện tử trên điện thoại.

Cáo trạng số 136/CT-VKSKV3 ngày 12/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Th Th về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Th Th từ 36 (ba mươi sáu) tháng đến 39 (ba mươi chín) tháng tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 03/02/2026.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại iPhone, màu đen.

Tịch thu, tiêu hủy 01 sim điện thoại 0389.478.094; 01 chiếc bật lửa; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, vỏ hộp bằng nhựa hình trụ có nắp đậy, trên thân hộp nhựa và nắp được quấn băng dính đen, trên nắp có đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút bằng nhựa và 01 phong bì niêm phong số 334/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra; phù hợp với kết luận giám định, biên bản kiểm tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận: khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 02/02/2026, tại nhà bị cáo Nguyễn Th Th, thuộc tổ 4, khu C, phường Ô, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Nguyễn Th Th có hành vi tổ chức cho Phạm M T sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Th Th đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy, không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước mà còn góp phần tạo ra một lớp người nghiện, qua đó đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, gây mất trật tự trị

an tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, hiểu rõ tác hại của chất ma túy, nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của mình gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích răn đe riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện đến Cơ quan điều tra đầu thú. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt thể hiện chưa có tiền án, tiền sự, nên cho bị cáo được hưởng hình phạt ở mức khởi điểm của khung hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc bật lửa; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, vỏ hộp bằng nhựa hình trụ có nắp đậy, trên thân hộp nhựa và nắp được quấn băng dính đen, trên nắp có đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút bằng nhựa là công cụ dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại iPhone, màu đen là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 sim điện thoại số 0389.478.094, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối tượng sau giám định được hoàn lại trong phong bì niêm phong số 334/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là vật cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Trong vụ án này có anh Phạm M T sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng do hành vi không đủ cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, Cơ quan Cảnh sát điều tra có văn bản đề nghị Công an phường M ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ. Người bán ma túy cho Nguyễn Th Th, do không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không có cơ sở xử lý.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Th Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Th Th 03 (ba) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ 03/02/2026.

- Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại iPhone, màu đen.

Tịch thu, tiêu hủy 01 sim điện thoại (không xác định số sim), trên sim có 4 dãy số: 8984, 04800, 09041, 55300; 01 chiếc bật lửa; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, vỏ hộp bằng nhựa hình trụ có nắp đậy, trên thân hộp nhựa và nắp được quấn băng dính đen, trên nắp có đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút bằng nhựa và 01 phong bì niêm phong số 334/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 166/BB-THA.KV3 ngày 12/6/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Phòng Thi hành án dân sự khu vực A - Quảng Ninh).

- Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Th Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/6/2026.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực A - Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng PV 06, CQCSĐT, CQTHAHS,
Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- PTHADS khu vực A - Quảng Ninh;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lưu Minh Đoàn